

## THỰC TRẠNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TRONG MÔN LÝ LUẬN DẠY HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP HỒ CHÍ MINH

DIỆP PHƯƠNG CHI\*

### TÓM TẮT

*Bài báo này cung cấp thông tin thực trạng việc áp dụng các phương pháp dạy học (PPDH) trong môn Lý luận dạy học (LLDH) và nhu cầu của sinh viên (SV) về việc đổi mới phương pháp giảng dạy (PPGD) môn LLDH tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM). Kết quả nghiên cứu cho thấy SV ĐHSPKT TPHCM có hứng thú chưa cao đối với môn LLDH, các SV mong muốn có sự thay đổi về PPGD môn LLDH theo chiều hướng tích cực hóa người học, học theo tình huống, học theo vấn đề...*

**Từ khóa:** Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy, dạy học tích cực, học theo tình huống, học theo vấn đề.

### ABSTRACT

*The reality of the application of teaching methodology  
in the subject Didactic in University of Technical Education, Ho Chi Minh City*

*This article provides information about the reality of the application of teaching methods in subject Didactics and the needs of students for the improvement of teaching methods in the subject Didactics at University of Technical Education, Ho Chi Minh City (UTE). Research results show that students at UTE do not have high interest for the subject Didactics, and that they want to have a change in teaching method with a focus on active-learning, case-study, problem-based learning, etc.*

**Keywords:** didactics, teaching method, active-learning, case-study, problem-based learning.

### 1. Đặt vấn đề

Việc trang bị kiến thức và kỹ năng sư phạm cho SV của Trường ĐHSPKT TPHCM là hết sức quan trọng đối với việc đào tạo lực lượng giáo viên kỹ thuật và dạy nghề ở nước ta trong tương lai. Do đó, việc tìm hiểu thực trạng về các PPDH đang được áp dụng hiện nay cho môn LLDH tại ĐHSPKT TPHCM, cũng như tìm hiểu nhu cầu của SV về việc đổi mới PPGD môn LLDH là rất cần thiết nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn học

này tại ĐHSPKT TPHCM. Với mục tiêu trên, chúng tôi đã thực hiện khảo sát trên 120 SV đã học môn LLDH về một số chủ đề sau:

(i) Mức độ hứng thú của SV đối với môn LLDH.

(ii) Các PPGD mà giảng viên đã sử dụng để hướng dẫn SV trong môn LLDH.

(iii) Ý kiến của SV về tác dụng của việc học môn LLDH theo hướng tích cực hóa người học.

\* ThS, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM; Email: chidp@hcmute.edu.vn

(iv) Mức độ đồng thuận của SV đối với các biện pháp cải thiện PPGD môn LLDH.

Phương pháp nghiên cứu đã được sử dụng là phương pháp điều tra thông qua bảng hỏi và phỏng vấn sâu để thu thập thêm những thông tin mở rộng, thống kê toán học đơn giản và phân tích, tổng hợp.

**Bảng 1.** Mức độ hứng thú của SV ĐHSPTPHCM đối với môn LLDH

STT	Thái độ của SV đối với môn LLDH	Mức độ		Thứ bậc
		Số lượng	Tỉ lệ %	
1	Rất yêu thích	1	0,8%	5
2	Khá yêu thích	20	16,7%	2
3	Bình thường	78	65%	1
4	Không yêu thích	19	15,8%	3
5	Chán ghét	2	1,7%	4

Như vậy, mức độ hứng thú của SV ĐHSPTPHCM đối với môn LLDH là không cao, phần lớn họ có thái độ trung dung, không yêu thích mà cũng không ghét môn học (65%). Số lượng SV cảm thấy khá yêu thích môn học với số lượng SV cảm thấy không yêu thích môn học đều chiếm tỉ lệ khá nhỏ và gần tương đương nhau (16,7% khá yêu thích và 15,8% không yêu thích). Chỉ có một số ít SV cảm thấy chán ghét môn học (1,7%), còn số lượng SV cảm thấy rất yêu thích môn học thì hết sức hạn chế (0,8%). Chúng tôi cho rằng có thể có nhiều nguyên nhân trong việc SV ĐHSPTPHCM có hứng thú học tập chưa cao

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Mức độ hứng thú của SV ĐHSPTPHCM đối với môn LLDH

Khi khảo sát thái độ của 120 SV ĐHSPTPHCM đã học môn LLDH theo 5 mức độ: rất yêu thích, khá yêu thích, bình thường, không yêu thích và chán ghét, chúng tôi thu được kết quả như sau (xem bảng 1):

đối với môn LLDH, như: sự hợp lí của nội dung dạy học, môi trường, điều kiện học tập... nhưng một trong những nguyên nhân quan trọng đó chính là các SV kĩ thuật của trường chưa được tiếp cận môn học nặng tính lí thuyết thuộc khoa học xã hội này bằng những PPGD tích cực, lôi cuốn và hiệu quả nhất. Chúng tôi cho rằng nếu đổi mới về PPGD theo hướng tích cực hóa người học, sử dụng các PPGD đa dạng và sinh động thì có thể lôi cuốn người học, nâng cao hứng thú học tập của SV đối với môn học nhiều hơn.

### 2.2. Mức độ sử dụng các PPDH trong môn LLDH

**Bảng 2. Các PPGD đang được áp dụng trong môn LLDH**

ST T	Phương pháp giảng dạy	Mức độ sử dụng thường xuyên trong môn LLDH							
		Không áp dụng		Thỉnh thoảng		Thường xuyên		Rất thường xuyên	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1	Thuyết trình đơn thuần	0	0%	36	30%	57	47,5%	27	22,5%
2	Đàm thoại giữa giáo viên và SV	0	0%	45	37,5%	68	56,7%	7	5,8%
3	Thảo luận - làm việc nhóm	2	1,7%	44	36,7%	52	43,3%	22	18,3%
4	Trò chơi, đóng vai, giải quyết tình huống...	68	56,7%	43	35,8%	9	7,5%	0	0%
5	Các kĩ thuật dạy học tích cực khác như não công (brainstorming), sơ đồ tư duy (mind map), tìm từ khóa (kim tự tháp)...	44	36,7%	59	49,1%	14	11,7%	3	2,5%

Qua nhận xét của 120 SV đã học môn LLDH, các PPDH áp dụng trong giảng dạy môn LLDH thường xuyên nhất là phương pháp thuyết trình (47,5% áp dụng ở mức độ *thường xuyên*, 22,5% áp dụng ở mức độ *rất thường xuyên* và 30% là mức độ *thỉnh thoảng áp dụng*). Tiếp theo, phương pháp đàm thoại là phương pháp cũng được áp dụng liên tục với 56,7% áp dụng ở mức độ *thường xuyên*; 5,8% áp dụng ở mức độ *rất thường xuyên* và 37,5% *thỉnh thoảng áp dụng*. Như vậy, có thể thấy, những PPDH truyền thống là thuyết trình, đàm thoại được vận dụng nhiều trong giảng dạy môn LLDH.

Bên cạnh đó, để phát huy tính chủ động của người học, phát triển các kĩ năng mềm khác như kĩ năng thảo luận, giao tiếp, trình bày... ở người học thì các giảng viên cũng đã tích cực vận dụng phương pháp thảo luận - làm việc nhóm với mức độ thường xuyên không kém nhiều so với phương pháp thuyết trình, đàm thoại. Cụ thể: Mức độ *thường xuyên* mà các giảng viên đã vận dụng phương

pháp thảo luận - làm việc nhóm là 43,3%, mức độ *rất thường xuyên* là 18,3% và mức độ *thỉnh thoảng áp dụng* phương pháp thảo luận - làm việc nhóm là 36,7%, chỉ có 1,7% SV được khảo sát cho rằng giảng viên *không áp dụng* phương pháp thảo luận - làm việc nhóm.

Trong khi phương pháp thảo luận - làm việc nhóm được vận dụng rất nhiều bên cạnh phương pháp thuyết trình, đàm thoại, thì nhóm PPDH theo tình huống, đóng vai, trò chơi... rất ít được áp dụng với 56,7% SV được hỏi cho rằng giảng viên *không áp dụng* nhóm phương pháp này, 35,8% cho rằng *thỉnh thoảng* giảng viên cũng có áp dụng phương pháp này, chỉ 7,5% cho rằng giảng viên cũng *thường xuyên* áp dụng phương pháp này và không có SV nào được hỏi cho rằng nhóm PPDH theo tình huống được vận dụng *rất thường xuyên* (0%).

Cuối cùng, nhóm các kĩ thuật dạy học khác như não công (brainstorming), sơ đồ tư duy (mind map), tìm từ khóa (kim tự tháp)... chủ yếu được áp dụng ở

mức độ *thỉnh thoảng* (49,1%), thậm chí *không áp dụng* (36,7%), nhưng vẫn có tỉ lệ nhỏ SV cho rằng giảng viên có áp dụng *thường xuyên* (11,7%) và *rất thường xuyên* (2,5%) các kĩ thuật này.

Như vậy, có thể nhận thấy, 3 PPDH được vận dụng nổi trội với mức độ thường xuyên và rất thường xuyên trong môn LLDH tại Trường ĐHSPKT TPHCM là phương pháp thuyết trình, đàm thoại và thảo luận - làm việc nhóm. Kế tiếp, một số kĩ thuật dạy học như não công (brainstorming), sơ đồ tư duy (mind map), tìm từ khóa (kim tự tháp)... cũng được vận dụng nhưng không thường xuyên, chủ yếu ở mức độ thỉnh thoảng hoặc không được vận dụng. Cuối cùng, nhóm PPDH theo tình huống, đóng vai, trò chơi... ít được áp dụng nhất, phần lớn không được áp dụng, nếu có thì chủ yếu chỉ ở mức độ thỉnh thoảng. Như thế, có thể thấy rằng các giảng viên dạy môn LLDH ở ĐHSPKT TPHCM đã bước đầu có sự vận dụng dạy học theo hướng tích cực hóa người học cho môn học này bằng cách thường xuyên áp dụng phương pháp thảo luận – làm việc nhóm đồng thời thỉnh thoảng kết hợp áp dụng một số kĩ thuật dạy học tích cực khác cho môn học bên cạnh hai phương pháp truyền thống là thuyết trình và đàm thoại. Tuy nhiên,

mức độ đa dạng của các PPDH được vận dụng trong môn học là chưa cao trong khi tính tích cực hóa người học của phương pháp thảo luận – làm việc nhóm đã được áp dụng lại chưa thực sự mang lại hiệu quả gây hứng thú học tập cho SV. Có thể những nội dung, chủ đề thảo luận nhóm mà giảng viên giao cho các nhóm SV thực hiện đã chưa thực sự lôi cuốn đối với SV và cách tổ chức, quản lí thảo luận nhóm của giảng viên cũng chưa thực sự hiệu quả, thuyết phục. Ngoài ra, sự thiếu đa dạng trong các PPDH được áp dụng đã làm hạn chế sự sinh động, hấp dẫn trong việc dạy và học môn này. Chúng tôi cho rằng SV cần được tiếp cận nhiều hơn với nhiều PPDH tích cực khác như học thông qua tình huống, học qua việc giải quyết vấn đề, học trải nghiệm, học thông qua thực hiện sản phẩm, đóng vai... để tạo được sự kết nối nội dung lí thuyết của môn học với thực tiễn, hiểu hơn được ý nghĩa của môn học, đồng thời sự tích cực tham gia vào quá trình tìm ra kiến thức dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau cũng sẽ khiến SV có hứng thú hơn, hào hứng hơn đối với môn học này.

**2.3. Nhu cầu của SV về việc dạy học theo hướng tích cực hóa người học trong môn LLDH**

**Bảng 3. Ý kiến của SV ĐHSPT về việc dạy học môn LLDH theo hướng tích cực hóa người học**

STT	Ý kiến của SV về việc dạy học môn LLDH theo hướng tích cực hóa người học	Sự đồng thuận							
		Rất không đồng ý		Không đồng ý		Đồng ý		Rất đồng ý	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1	Em thích được tham gia nhiều hơn vào quá trình học môn LLDH như được làm việc nhóm, tham gia trò chơi, đóng vai, làm sản phẩm, giải quyết tình huống... và các hoạt động phong phú khác tại lớp khác do giảng viên thiết kế	0	0%	2	1,7%	6	71,6%	32	26,7%
2	Được tham gia vào quá trình tìm ra kiến thức sẽ giúp em đỡ buồn ngủ, tăng hứng thú học tập	1	0,8%	7	5,8%	80	66,7%	32	26,7%
3	Những nội dung dạy học mà em được cùng tham gia xây dựng, tìm kiếm hoặc xác định thì em cảm thấy nhớ lâu hơn	0	0%	2	1,7%	76	63,3%	42	35%
4	Việc được tham gia tích cực vào quá trình tìm ra kiến thức giúp em gia tăng các kỹ năng mềm, mạnh dạn và năng động hơn	0	0%	3	2,5%	52	43,3%	65	54,2%

Bảng 3 cho thấy phần lớn SV đều có nhu cầu được tham gia nhiều hơn nữa vào quá trình học tập tại lớp môn LLDH, với 71,6% SV đồng ý, 26,7% SV rất đồng ý, chỉ 1,7% SV không đồng ý và 0% SV rất không đồng ý với ý kiến thăm dò “em thích được tham gia nhiều hơn vào quá trình học môn LLDH như được làm việc nhóm, tham gia trò chơi, đóng vai, làm sản phẩm, giải quyết tình huống... và các hoạt động phong phú khác tại lớp khác do giảng viên thiết kế”.

Bên cạnh đó, đại đa số SV được hỏi đều đánh giá rất cao về tính hữu ích của việc SV được tham gia tích cực vào quá trình dạy học tại lớp môn LLDH, như: Có 66,7% SV đồng ý và 26,7% SV rất đồng ý với nhận định “được tham gia vào quá trình tìm ra kiến thức sẽ giúp em đỡ buồn ngủ, tăng hứng thú học tập”, trong khi chỉ có 5,8% SV không đồng ý và 0,8% SV rất không đồng ý với nhận định trên; Có

63,3% SV đồng ý và 35% SV rất đồng ý với nhận định “những nội dung dạy học mà em được cùng tham gia xây dựng, tìm kiếm hoặc xác định thì em cảm thấy nhớ lâu hơn”, trong khi chỉ có 1,7% ý kiến không đồng ý và 0% ý kiến rất không đồng ý với nhận định trên. Cuối cùng, SV cũng đánh giá rất cao vai trò của việc dạy học theo hướng tích cực hóa người học trong việc giúp gia tăng kỹ năng mềm cho SV khi có 43,3% SV đồng ý và 54,2% SV rất đồng ý với nhận định “việc được tham gia tích cực vào quá trình tìm ra kiến thức giúp em gia tăng các kỹ năng mềm, mạnh dạn và năng động hơn”, trong khi đó chỉ có 2,5% SV không đồng ý và 0% SV rất không đồng ý với nhận định này.

Có thể nhận thấy SV ĐHSPT TPHCM rất mong muốn được tham gia nhiều hơn nữa vào quá trình học tập tại lớp môn LLDH và đánh giá rất cao vai

trò của việc dạy học theo hướng tích cực hóa người học trong việc làm gia tăng hứng thú học tập, giúp người học nhớ nội dung kiến thức lâu hơn và gia tăng kỹ năng mềm cho người học. Ngoài ra, kết quả khảo sát cũng cho thấy rằng nếu thay đổi cách dạy môn LLDH theo hướng gia tăng độ đa dạng của các PPGD tích cực hóa người học thì sẽ thu hút được sự quan tâm và nâng cao độ hứng thú học

tập cho SV đối với môn học này.

#### 2.4 Mức độ ủng hộ của SV đối với các hướng biện pháp cải thiện PPDH cho môn LLDH

Nhằm nâng cao hứng thú học tập của SV đối với môn LLDH, chúng tôi đề xuất một số hướng biện pháp cải thiện PPGD và khảo sát mức độ đồng thuận của SV đối với các hướng biện pháp này (xem bảng 4).

**Bảng 4.** Mức độ ủng hộ của SV ĐHSPTP HCM đối với các biện pháp cải thiện PPGD môn LLDH

S T T	Hướng biện pháp cải thiện PPGD	Mức độ ủng hộ của SV							
		Rất cần thiết		Cần thiết		Thỉnh thoảng cần thiết		Không cần thiết	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1	Tăng thuyết trình đơn thuần	0	0%	28	23,3%	44	36,7%	48	40%
2	Giảm thuyết trình, tăng thảo luận và làm việc nhóm	32	26,7%	65	54,2%	18	15%	5	4,1%
3	Thiết kế nhiều hoạt động phong phú trong giờ học để tạo không khí học tập sôi nổi	73	60,8%	37	30,8%	9	7,5%	1	0,8%
4	SV được cùng tham gia nhiều hơn nữa vào quá trình dạy học tại lớp như thảo luận nhóm, đóng vai, tạo sản phẩm, giải quyết tình huống sự phạm, làm việc theo chủ đề...	57	47,5%	49	40,8%	12	10%	2	1,7%
5	Tạo sự liên hệ giữa nội dung môn học với thực tế	72	60%	40	33,3%	8	6,7%	0	0%

Bảng 4 cho thấy không có SV nào được hỏi cho rằng việc tăng thuyết trình là *rất cần thiết* đối với môn LLDH (0%), chỉ có 23,3% SV cho rằng việc tăng thuyết trình là *cần thiết*, trong khi có đến 40% SV được hỏi cho rằng việc tăng phương pháp thuyết trình là *không cần thiết*. Bên cạnh đó, vẫn có 36,7% SV cho rằng việc tăng thuyết trình là *thỉnh thoảng cần thiết* đối với môn LLDH. Ở những ý kiến mở rộng, một số SV biện giải rằng đó là vì thỉnh thoảng ở một số nội dung học tập khó, giảng viên vẫn phải tăng thuyết trình sâu để giúp SV

hiểu bài hơn, ngoài ra, sau những phần thảo luận nhóm, trình bày kết quả thảo luận nhóm của SV thì giảng viên phải thuyết trình tổng kết thật sâu sắc để cả lớp đều có thể hiểu bài, hiểu kỹ nội dung kiến thức do các nhóm khác nhau đã thảo luận và trình bày. Như vậy, có thể thấy, phương pháp thuyết trình vẫn có nhiều ưu điểm nhất định, tuy không thể là phương pháp duy nhất chủ đạo trong giảng dạy nhưng hoàn toàn không thể bỏ mà phải sử dụng với thời lượng vừa phải, đúng lúc đúng chỗ và kết hợp với những phương pháp khác để đem lại hiệu quả

tốt nhất cho người học.

Trong khi phần lớn SV không đánh giá cao sự cần thiết của việc tăng phương pháp thuyết trình thì lại có rất nhiều SV ủng hộ hướng giảm thuyết trình, tăng thảo luận và làm việc nhóm. Có 54,2% SV cho rằng việc giảm thuyết trình, tăng thảo luận và làm việc nhóm là *cần thiết*, 26,7% khẳng định hướng này *rất cần thiết*, trong khi chỉ có 15% cho rằng điều này chỉ *thỉnh thoảng cần thiết* và 4,1% cho rằng điều này *không cần thiết*. Như thế có thể nhận thấy SV đánh giá cao và có hứng thú với hướng dạy học theo nhóm, thảo luận theo nhóm. Tuy nhiên, ở các ý kiến mở rộng, các SV cũng đưa ra ý kiến cho rằng khi chia nhóm để thảo luận và trình bày, giảng viên phải chú ý tổ chức sao cho nhóm này phải chú ý đến kết quả làm việc của nhóm khác, ghi nhớ được kiến thức do nhóm khác tìm ra vì có thực trạng mỗi nhóm chỉ chú ý đến phần làm việc của nhóm mình. Các SV cũng cho rằng bên cạnh việc chia sẻ các nhận định, nhận xét về kết quả làm việc nhóm giữa các nhóm SV với nhau cũng như giữa giảng viên đối với từng nhóm, vẫn không thể thiếu phần thuyết trình tổng kết thật sâu sắc của giảng viên cho từng nội dung làm việc nhóm để cả lớp đều có thể hiểu rõ bài, đồng thời cần giữ vai trò chủ đạo của giáo viên, tránh tình trạng tự quản trong lớp. Ngoài ra, các SV cũng có ý kiến mong muốn rằng khi cho làm việc nhóm, giảng viên nên chỉ định bất cứ SV nào trong nhóm cũng có thể thực hiện yêu cầu hoặc báo cáo tổng kết về kết quả làm việc nhóm để mọi SV trong nhóm đều có trách nhiệm, có tâm thế sẵn sàng,

không rụt rè mà mạnh dạn, năng động hơn trong hoạt động nhóm.

Bên cạnh đó, đại đa số SV ủng hộ hướng thiết kế nhiều hoạt động phong phú trong giờ học để tạo không khí học tập sôi nổi. 60,8% SV cho rằng điều này là *rất cần thiết*, 30,8% SV cho rằng điều này là *cần thiết*, chỉ có 7,5% SV nhận định rằng điều này chỉ *thỉnh thoảng cần thiết* và 0,8% SV cho là điều này *không cần thiết*. Như thế, từ góc độ người học, các SV đánh giá rất cao hướng biện pháp thay đổi này trong việc giúp nâng cao hứng thú học tập của SV đối với môn học. Người nghiên cứu cho rằng, để có nhiều hoạt động phong phú hơn trong giờ học, ngoài những phương pháp thuyết trình, đàm thoại, thảo luận nhóm thì giảng viên nên áp dụng thêm những quan điểm và PPDH tích cực khác như dạy học dựa trên vấn đề, dạy học theo tình huống, dạy học nghiên cứu trường hợp, dạy học định hướng hoạt động... và cả những kỹ thuật dạy học mang tính thú vị khác (trò chơi, não công, kim tự tháp, sơ đồ tư duy...) để làm phong phú giờ học, tạo hứng khởi hơn cho SV.

Nhận định vừa rồi hoàn toàn có cơ sở khi hướng biện pháp SV được cùng tham gia nhiều hơn nữa vào quá trình dạy học tại lớp như thảo luận nhóm, đóng vai, tạo sản phẩm, giải quyết tình huống sự phạm, làm việc theo chủ đề... đã được phần lớn SV ủng hộ với 47,5% SV cho rằng giải pháp này là *rất cần thiết*, 40,8% cho rằng điều đó là *cần thiết*, chỉ có 10% cho rằng biện pháp này chỉ *thỉnh thoảng cần thiết* và 1,7% SV cho rằng hướng cải thiện này *không cần thiết*.

Điều này cũng phù hợp với việc SV đánh giá cao việc tạo được sự liên hệ giữa nội dung môn học với thực tế khi triển khai PPGD, thông qua tỉ lệ 60% SV cho rằng điều này là rất cần thiết, 33,3% cho rằng điều này là cần thiết, chỉ 6,7% SV nhận định rằng điều đó thỉnh thoảng cần thiết, và không có SV nào phủ nhận tính cần thiết của hướng cải thiện này (0%).

Như thế, qua khảo sát, có thể thấy xu hướng của SV là ủng hộ việc cải thiện PPGD môn LLDH theo hướng giảm thuyết trình, gia tăng thảo luận - làm việc nhóm, học theo vấn đề, theo tình huống, PPGD được thiết kế sao cho kết nối được nội dung học với ứng dụng thực tiễn, có nhiều hoạt động sôi nổi, lí thú trong lớp học. Bên cạnh đó vẫn không thể phủ nhận vai trò của phương pháp truyền thống là thuyết trình, đồng thời SV vẫn mong muốn giảng viên phát huy vai trò

định hướng, điều chỉnh, quản lí chủ đạo trong lớp học trong vấn đề kiểm soát hoạt động nhóm.

### 3. Kết luận

Kết quả khảo sát cho thấy SV ĐHSPKT TPHCM có hứng thú chưa cao đối với môn LLDH. Các giảng viên đã có áp dụng các PPDH tích cực vào giảng dạy môn học nhưng với mức độ thường xuyên cùng độ đa dạng chưa cao bên cạnh những PPGD truyền thống được sử dụng khá thường xuyên. SV ĐHSPKT TPHCM mong muốn có sự cải thiện về PPGD môn học này theo chiều hướng tích cực hóa người học, học theo tình huống, theo vấn đề, có nhiều hoạt động phong phú trong lớp học. Việc cải thiện PPGD môn LLDH theo hướng tích cực hóa người học là điều hết sức cần thiết để nâng cao chất lượng dạy và học môn này tại ĐHSPKT TPHCM.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2011), *Lí luận dạy học kĩ thuật – Phương pháp và quá trình dạy học (Fachdidaktik Technik – Methoden und Prozesse des Lernens und Lehrens)*, Berlin/Hanoi, ISBN 978-3-00-033972-1.
2. Nguyễn Hữu Chí (2007), “Các căn cứ lí luận và thực tiễn lựa chọn phương pháp dạy học”, bài viết chuyên đề, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục.
3. Nguyễn Văn Tuấn (2009), *Tài liệu bài giảng “Lí luận dạy học”*, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 11-9-2014; ngày phản biện đánh giá: 30-12-2014;  
ngày chấp nhận đăng: 24-8-2015)